

BIỂN - CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC ĐỐI VỚI NHỮNG NHÀ HẢI DƯƠNG HỌC HIỆN ĐẠI

PTS. Nguyễn Thế Tường
Giám đốc Trung tâm KTTV biển

Đất nước Việt Nam từ khi khai thiên lập địa đã có bờ biển kéo dài suốt từ Bắc tới Nam, có vùng biển rộng lớn án ngữ toàn bộ biên giới phía đông của Tổ quốc, ông cha ta đã hàng nghìn năm đối mặt với biển, chống lại giặc ngoại xâm từ phía biển, và tồn tại cùng với những thách thức của thiên nhiên trong dòng tố, bão, lụt để dựng nước và giữ nước.

Trải qua hàng ngàn năm lịch sử với sự tác động tương hỗ giữa lục địa và biển đã tạo nên cho đất nước ta dải bờ biển đa dạng, từ những cảnh quan có tầm cỡ quốc tế được xếp hạng như vịnh Hạ Long, Báu Tử Long, đến các khu du lịch Đồ Sơn, Sầm Sơn, Nha Trang, Vũng Tàu và xa hơn nữa là quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa, với cấu trúc san hô độc đáo có một không hai trên thế giới, đã góp phần tô thêm bức tranh hùng vĩ của thiên nhiên biển Việt Nam. Đi đôi với cảnh đẹp hiếm có đó, biển đã cho ta sản lượng hải sản lớn có giá trị kinh tế cao, và các loài hải sản quý hiếm có giá trị xuất khẩu, hàng năm đã mang lại nguồn thu nhập đáng kể đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế của đất nước ta.

Ngoài những nguồn lợi du lịch, hải sản, dầu khí, còn có thể mạnh trong việc giao lưu buôn bán với quốc tế nhờ có đường bờ biển dài, có đủ các điều kiện về địa lý tự nhiên để xây dựng các cảng biển có tầm cỡ quốc tế như Vũng Tàu, Cam Ranh, và các cảng nước sâu sẽ được xây dựng tại miền Trung không những phục vụ cho giao thông quốc tế mà còn cho giao lưu giữa các miền trong nước rất thuận lợi.

Bên cạnh các thuận lợi về ưu thế biển, hàng năm chúng ta vẫn phải gánh chịu những thiên tai nặng nề từ phía biển như sóng, tố, bão và nước dâng, đã cướp đi không ít sinh mạng và tài sản của nhân dân ven biển. Điều đáng nói là từ trước tới nay ông cha ta đã biết tận dụng thiên nhiên để phục vụ cho cuộc sống, song trong quá trình phát triển của loài người với sự mỏ mang về trí tuệ qua các thời đại, nhất là thời đại ngày nay đứng trước nhu cầu phát triển kinh tế biển, thì có thể nói rằng biển là cơ hội và thách thức đối với chúng ta.

Từ chỉ thị 149 - CP của Chính phủ tới nghị quyết 03 NQ/TU của Trung ương về phát triển kinh tế biển, và một loạt các văn kiện có tính chiến lược của Đảng và Nhà nước ta về kinh tế biển là một sức mạnh vĩ đại, là nguồn động lực to lớn giúp cho các nhà khoa học biển nhận rõ tầm quan trọng của biển đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa của chúng ta. Điều quan trọng là mở ra một chân trời mới để đẩy mạnh công tác điều tra nghiên cứu biển, và xây dựng cơ sở vật chất cho công tác này lâu dài đạt được tầm cỡ quốc tế, cụ thể là:

- Có mạng lưới điều tra cơ bản đủ mạnh cả về số và chất lượng, đủ điều kiện để nối mạng thông tin tư liệu biển cập nhật chính xác, phục vụ dự báo biển.

- Nghiên cứu KTTV biển, các quá trình động lực biển, khí quyển, nắm bắt các quy luật biến đổi tự nhiên của biển phục vụ khai thác tài nguyên biển và phòng tránh thiên tai.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế và khu vực, xây dựng một đội tàu điều tra nghiên cứu biển hiện đại, thường xuyên duy trì trên biển phục vụ các hoạt động biển và bảo vệ chủ quyền trên biển.

Từ những cơ hội mới nhìn lại quá trình hình thành và phát triển của bộ môn KTTV biển trong ngành KTTV có thể rút ra những kinh nghiệm cụ thể sau:

- Chúng ta đã hình thành mạng lưới ĐTCB về biển khá hoàn chỉnh, nhưng cơ sở vật chất, kỹ thuật còn yếu kém, lạc hậu.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác ĐTCB chưa được đào tạo có hệ thống và cần cập nhật kiến thức.

- Công tác nghiên cứu biển còn tản漫 mạn mún, thiếu những cán bộ đầu đàn, giỏi trong lĩnh vực nghiên cứu biển.

Để tận dụng được những cơ hội hiếm có trên, nhìn từ thực tế phát triển của bộ môn, chúng ta thấy rõ đây là một thách thức lớn, đòi hỏi các nhà khoa học biển phải tự nhìn thấy mình để vươn lên.

Người Việt Nam có lẽ mỗi người ít nhất cũng 1 lần tới bờ biển, những nhà khoa học biển ít nhất cũng 1 lần trong cuộc đời nghiên cứu biển của mình đã đi trên một con tàu lướt trên biển, biển thật đẹp, thật nên thơ, thật sống động, và đây thi vị.

Nhưng có lẽ chỉ có các nhà khoa học mới hiểu hết được vị mặn đắng của biển, bởi vì đã có ai nắm bắt hết được quy luật hoạt động của biển, sự diễn biến của các tham số về biển từ mặt nước tới độ sâu hàng chục ngàn mét, ai biết hết được nơi nào dòng chảy mạnh, nơi nào dòng chảy yếu, gió nơi nào mạnh, nơi nào yếu để có sóng cao, sóng thấp, nơi nào nhiệt độ nước biển cao, độ mặn thấp, đàn cá biển hay di cư về đâu, môi trường của vùng biển có cá nhiều ra sao và tại sao nó lại như vậy.

Gió mùa, bão hoạt động và tương tác ra sao, nước trồi, nước chìm do đâu mà có, đó là những thách thức mà những thách thức đó, hàng ngày hàng giờ trong suy nghĩ và suy tư của mỗi người cán bộ điều tra, nghiên cứu biển. Nước ta một đất nước có biển lớn và trên 3200km bờ biển, có vùng lãnh hải và thềm lục địa rộng gấp hơn 3 lần lãnh thổ, chúng ta vẫn thiếu cá, thiếu tôm chúng ta vẫn chưa mở rộng được giao lưu đường biển. Tại sao vậy? Phải chăng đó là những thách thức đối với các nhà hải dương học nước ta.

Nói tóm lại, trong điều kiện hiện nay khi mà định hướng kinh tế biển hình thành, những bài toán đặt ra của Đảng và Nhà nước là cụ thể, nhưng những cơ hội và thách thức còn đang song song tồn tại và câu trả lời duy nhất của chúng ta là cần tận dụng các cơ hội để vượt qua những thách thức lớn lao của biển, để đẩy mạnh công tác điều tra nghiên cứu khoa học và tài nguyên của biển, phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế biển của Đảng và Nhà nước đến năm 2000 và các năm tiếp theo.